

BCK Khoa GDTH, ĐHSP Tp.HCM

Tích hợp là một xu thế, một trào lưu dạy học và giáo dục phổ biến trên thế giới trong nhiều thập kỉ qua. Quan điểm dạy học tích hợp được xem là định hướng lí luận của chương trình tiểu học Việt Nam hiện hành và những năm sắp tới. Để đào tạo nguồn lực giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu đổi mới, các khoa giáo dục tiểu học ở các trường đại học, cao đẳng trong nhiều năm nay đã và đang quan tâm tìm hiểu, vận dụng quan điểm tích hợp để chuẩn bị cho giáo sinh có thể đáp ứng với chương trình dạy học ở tiểu học theo quan điểm tích hợp.

Trong bối cảnh ấy, việc nhìn lại để đánh giá thực tiễn tìm hiểu và áp dụng lí luận tích hợp vào quá trình dạy học ở đại học cũng như phổ thông, xác định thành tựu và những điều còn bất cập, để có thể đưa ra những giải pháp nhằm thúc đẩy hơn quá trình thực hiện các chương trình đào tạo theo hướng tích hợp vào giai đoạn sau 2015 là một hoạt động cần thiết.

Với mong muốn thu hút sự đóng góp, chia sẻ tri thức của các thầy cô, nhà quản lí chuyên môn đang công tác tại trường tiểu học, các giảng viên các trường sư phạm và các nhà khoa học, nhà nghiên cứu trên cả nước, Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh tổ chức Hội thảo khoa học với chủ đề: **Dạy học tích hợp ở tiểu học: hiện tại và tương lai**. Sau hơn một năm tích cực chuẩn bị cùng sự hỗ trợ, hợp tác tích cực của các cộng tác viên, Ban tổ chức Hội nghị đã tập hợp được 24 bài viết của các nhà khoa học, các nhà quản lí, các thầy cô giáo công tác trong ngành giáo dục tiểu học trong cả nước từ các trường đại học cao đẳng ở phía Bắc như CĐSP Nghệ An, Đại học Quảng Bình,...; ở miền Trung như ĐHSP Huế, CĐCD tỉnh Bình Thuận,...; đến các trường ở Tp. HCM và các tỉnh phía Nam, như ĐHSP Tp.HCM, Đại học Hoa Sen, CĐSP Kiên Giang,... Ban tổ chức cũng nhận được 2 báo cáo từ Trường Đại học IUPUI, Indiana Hoa Kỳ gửi về.

Các báo cáo tập trung bàn thảo 3 vấn đề: (1) Những thành tựu về nghiên cứu và tìm hiểu lí luận dạy học tích hợp trên thế giới và ở Việt Nam; (2) Những thành tựu về ứng dụng lí luận dạy học tích hợp vào thực tiễn xây dựng chương trình sách giáo khoa, giáo trình, và hoạt động giảng dạy; (3) Định hướng và giải pháp cho việc gia tăng năng lực nghiên cứu và ứng dụng lí luận dạy học tích hợp vào dạy học ở trường tiểu học và đào tạo giáo viên tiểu học trong tương lai.

Từ thực tế nghiên cứu, giảng dạy, TS. Hoàng Thị Tuyết, ĐHSP Tp.HCM với bài viết *Đào tạo - dạy học theo quan điểm tích hợp: chúng ta đang ở đâu?*, đã trình bày một cách khái quát về lí thuyết tích hợp, tích hợp và học tập, chương trình giáo dục tích hợp với các kiểu tiếp cận tích hợp như tích hợp đa môn, tích hợp liên môn, tích hợp xuyên môn; giới thiệu và phân tích tính tích hợp trong chương trình đào tạo GVTH ở một số nước trên thế giới và Việt Nam, trong chương trình tiểu học Việt Nam sau 2000 và sau 2015. Đồng thời, tác giả nhận định “Trong lúc chương trình đào tạo giáo viên tiểu học có vẻ như còn đứng ngoài cửa ngõ của ngôi nhà tích hợp thì chương trình giáo dục phổ thông bậc tiểu học đã đi vào quỹ đạo này từ sau năm 2000. Mặc dù vẫn còn những hạn chế do nhiều lí do khác nhau, chương trình tiểu học hiện hành và sau 2015 đã và sẽ tiếp tục được phát triển theo hai định hướng *tích hợp đa môn và tích hợp liên môn*”, “Yêu cầu thay đổi mạnh mẽ hơn, sâu sắc hơn định hướng tích hợp trong chương trình GDPT mới sau 2015 càng tạo áp lực hơn nữa lên chương trình đào tạo giáo viên tiểu học”.

Xem xét vấn đề dạy học tích hợp ở tiểu học, ThS. Hoàng Trường Giang, từ việc phân tích ý nghĩa, tầm quan trọng và thách thức của thực tiễn, như SGK chưa đáp ứng đầy đủ những yêu cầu của việc dạy học tích hợp, nội dung và phân bố chương trình còn khá nặng, người dạy khó áp dụng đầy đủ và hiệu quả những phương pháp dạy học tích hợp, giáo viên chưa được tạo điều kiện đầy đủ, chưa có được tầm nhìn, kĩ năng, cần thiết cho dạy học tích hợp,... đi đến nêu các kiến nghị thiết thực và khả thi với các cấp quản lí, các khoa đào tạo và bồi dưỡng GVTH trong việc xây dựng các chương trình hoạt động để có thể đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn giáo dục tiểu học trong giai đoạn mới.

Bàn về dạy học tích hợp ở tiểu học, TS. Lê Đình Thông, ĐH Hoa Sen, cho rằng mở rộng quan niệm tích hợp “chúng ta đã mon men đến gần quan điểm *giáo dục khai phóng*”, giúp phát triển toàn diện con người, chống lại

hiện tượng làm cho con người phát triển thiếu hài hòa, cân đối; phát triển những nhân cách có đầu óc cứng mở, linh hoạt, tự do và nhiều sáng tạo”. Đồng thời tác giả cũng giới thiệu “một điển hình rực rỡ cho ý tưởng giáo dục khai phóng được thực hiện vào đầu thế kỷ 20: trường phái giáo dục Maria Montessori, với những ưu thế nổi bật như tính tự giáo dục (auto-educazione), tính tích hợp mọi lúc, mọi nơi, tích hợp toàn diện”.

Với bài viết *Dạy học trong đào tạo giáo viên tiểu học và giảng dạy ở trường tiểu học - định hướng và giải pháp*, TS. Nguyễn Thị Liên Tâm, CĐCD Bình Thuận nhận định: “Ở các trường Sư phạm, việc dạy học theo quan điểm tích hợp đã được chú trọng hơn”, “khoảng cách giữa việc giảng dạy theo hướng tích hợp của giáo viên các trường tiểu học với việc giảng dạy phương pháp dạy học các môn học của giáo viên sư phạm hãy còn khá xa”. Tác giả cũng minh họa việc áp dụng PPDH tích hợp trong dạy học tiểu học qua một số tiết dạy; định hướng và giải pháp cho công tác dạy học tích hợp trong tương lai. Theo tác giả “đối với các trường có đào tạo giáo viên Tiểu học, cần phải yêu cầu giáo sinh chú ý đến việc lồng ghép kiến thức theo hướng tích hợp”, v.v..

Cùng hướng trở về chương trình đào tạo giáo viên tiểu học theo định hướng tích hợp, ThS. Nguyễn Lương Hải Như, Trường ĐHSPTp.HCM, “nhận xét, đánh giá về khả năng tích hợp trong chương trình đào tạo Cử nhân Giáo dục Tiểu học theo chương trình tín chỉ”, đồng thời, thông qua việc so sánh hai chương trình đào tạo của Khoa Giáo dục Tiểu học, Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh và Khoa Giáo dục, Đại học Victoria, Wellington, New Zealand”, “đề xuất một số cách thức nhằm tăng khả năng tích hợp cho chương trình đào tạo giáo viên tiểu học hiện nay theo học chế tín chỉ”. Tác giả cũng khẳng định “so sánh mô hình đào tạo giáo dục đại học của Việt Nam với các nước trên thế giới cần thiết để chúng ta có cái nhìn đúng đắn về thực tế giáo dục Việt Nam”, “tuy nhiên, trong hoàn cảnh thực tế của chúng ta hiện nay, không phải ai cũng có cơ sở vật chất đầy đủ để xây dựng một mô hình đại học kiểu mới. Do đó, việc thay đổi từ những cái sẵn có, có lẽ sẽ là cách giải quyết hợp lý hơn. Cấu trúc lại chương trình theo hướng tích hợp đa môn, liên môn, xuyên môn là một việc làm hoàn toàn có thể thực hiện được”.

Qua bài viết *Rèn kỹ năng kể cho sinh viên giáo dục tiểu học từ hướng dạy lồng ghép văn học dân gian*, TS. Nguyễn Thị Nga, Đại học Quảng Bình, khẳng định: tích hợp trong dạy học các phân môn là một xu thế giáo dục khá phổ biến, một nhu cầu tất yếu hiện nay ở các trường đại học. Mục đích của vấn đề này là tăng cường thêm kiến thức, rèn các kỹ năng cơ bản nhằm giúp người học tích lũy thêm kiến thức tăng cường khả năng nghiệp vụ. Hình thức tích hợp này nếu được vận dụng linh hoạt sẽ góp phần giúp sinh viên thực hiện quá trình học tập một cách đầy đủ, hệ thống và nâng cao năng lực cảm thụ văn học”. Đồng thời, tác giả đã đưa ra những định hướng tích hợp cơ bản trong dạy học phần văn học dân gian để góp phần rèn kỹ năng kể cho sinh viên giáo dục tiểu học, như hướng dẫn sinh viên “phải đọc đi đọc lại câu chuyện, phải suy nghĩ về những nhân vật, cùng đồng cảm với suy nghĩ, tâm tư số phận, lựa chọn ngôn ngữ, các yếu tố phi ngôn ngữ như ánh mắt điệu bộ cử chỉ, kêu gọi, tạo cho sinh viên nhu cầu được bộc lộ suy nghĩ của mình, được kể; tạo hoàn cảnh cơ hội cho sinh viên thực hành bằng hệ thống câu hỏi, bài tập biết động viên khích lệ, tạo điều kiện cho mọi người cùng tham gia, hợp tác, v.v..

Bàn về *Chất lượng dạy học văn – nhìn từ bậc tiểu học*, TS. Bùi Thanh Truyền, Khoa GDTH-MN, ĐHSPTHuế cho rằng “Gam màu âm đạm trong bức tranh chung về chất lượng dạy học văn ở nước ta hiện nay một phần xuất phát từ chương trình, SGK và phương pháp dạy học ở tiểu học”, “dấu quan điểm tích cực, hiện đại nhưng khi đi vào thực tiễn, va chạm đã làm bật nảy những vênh lệch nhất định”, do những bất cập từ chương trình đào tạo thiếu tính tích hợp, từ sự bất ổn từ SGK, cùng những hạn chế từ phương pháp giảng dạy của giáo viên “thời lượng lên lớp hạn hẹp, chỉ mới chú trọng dạy tiếng, không nắm quan điểm tích hợp dạy văn hóa, dạy văn qua môn Tiếng Việt”; tác giả đi đến những “lời kết và trở ngại của người trong cuộc” cùng những kiến nghị đầy tâm huyết, có giá trị thực thi về chương trình, sách giáo khoa cùng đội ngũ thầy cô giáo.

Tìm hiểu vấn đề tích hợp trong chương trình giáo dục phổ thông và giáo dục tiểu học Việt Nam, ThS. Lê Văn Trung, ĐHSPTp.HCM, cho rằng “chương trình giáo dục phổ thông ở Việt Nam đã thể hiện tính tích hợp theo hướng gắn kết các nội dung có liên của các phân trong một môn học”, “lồng ghép các kiến thức khác vào nội dung của môn học tùy vào đặc trưng của từng môn”; “chương trình giáo dục bậc tiểu học cũng thể hiện sự tích hợp giữa hai lĩnh vực khoa học tự nhiên và khoa học xã hội”; và “lược trích một số đề xuất hướng tích hợp cho chương trình

Giáo dục Tiểu học”, như “Lớp Một, Hai chỉ học 3 môn: Toán, Ngữ văn và Cuộc sống quanh ta. Trong đó Ngữ văn và Cuộc sống quanh ta là môn học tích hợp”, “từ lớp Ba đến lớp Năm chỉ học 7 môn: Ngữ văn, Tìm hiểu xã hội/đạo đức; Toán; Khoa học/thực hành; Giáo dục sức khỏe; Nghệ thuật/ Âm nhạc và tiếng Anh. Trong đó môn Ngữ văn, Khoa học, Tìm hiểu xã hội và Giáo dục sức khỏe là những môn học tích hợp”.

Hoạt động đào tạo giáo viên tiểu học, theo quan điểm tích hợp, được TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, ĐHSP Tp.HCM đề cập từ vấn đề “dạy học tích hợp liên môn và xuyên môn trong dạy học văn học nước ngoài cho sinh viên ngành giáo dục tiểu học”. Theo tác giả “sự tích hợp giữa các phân môn Văn học nước ngoài - Lịch sử - Văn hóa - Lí luận văn học và Mỹ học cũng như tích hợp giữa bài giảng ở trường đại học với chương trình ở trường tiểu học sẽ đem lại hiệu quả tốt cho SV ngành Giáo dục tiểu học trong nhận thức, giáo dục, thẩm mỹ, đáp ứng xu thế giáo dục và hội nhập văn hóa trong giai đoạn hiện nay”. Tác giả khẳng định và nhấn mạnh “với sự hòa nhập, kết hợp các môn học có liên quan với nhau, tích hợp các phương diện kiến thức và kỹ năng” sẽ “phát huy đến mức tối đa kiến thức và kỹ năng mà trong một môn học riêng rẽ không thể có được”, “Trong sự chuyển đổi chương trình từ niên chế sang tín chỉ, quan điểm dạy học tích hợp sẽ tạo nên một văn hóa dạy học mới và có ý nghĩa thực tiễn lớn lao”.

Bàn về dạy học tích hợp ở tiểu học, TS. Vũ Thị Ân, ĐHSPTp.HCM khẳng định “dạy học tích hợp là một trong những quan điểm giáo dục tích cực đã trở thành xu thế trong việc xác định nội dung dạy học ở nhà trường và trong việc xây dựng chương trình trong nhiều năm nay”, “ở tiểu học, nhiều môn, nhiều nội dung có thể dạy tích hợp”, “khoa học và đời sống ngày càng phát triển buộc có nhiều nội dung phải được đưa vào dạy ở nhà trường là lẽ đương nhiên”. “Việc tích hợp các môn học, tích hợp nhiều nội dung của một môn học một mặt giảm được áp lực học, thi, giải quyết được vấn đề giảm đầu môn học, tránh được sự trùng lặp về nội dung; mặt khác nâng cao chất lượng dạy và học, phát huy được năng lực của học sinh trong việc lĩnh hội kiến thức và vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày, tránh kiểu lĩnh hội kiến thức một cách thụ động, thiếu sự năng động sáng tạo ở học sinh. Theo hướng này, năng lực phân tích, tổng hợp của học sinh được phát huy”. Tác giả cũng cho rằng quan điểm tích hợp đòi hỏi “người dạy phải có kiến thức sâu rộng, kiến thức liên môn và xuyên môn, chuyên biệt và đa dạng”, “các khoa đào tạo giáo viên tiểu học phải mạnh dạn hơn, quyết liệt hơn trong việc đổi mới nội dung chương trình, các môn học, đổi mới phương pháp để trang bị cho sinh viên hành trang dạy học tiểu học một cách chắc chắn và “đáp ứng được định hướng của chương trình và sách giáo khoa sau 2015 là phát triển năng lực cho học sinh, giảm các môn học bắt buộc, tăng cường các môn tự chọn. Trọng số của các môn học có sự chuyển đổi với các môn mũi nhọn được xác định là: Toán, Ngôn ngữ (bao gồm Tiếng Việt và Ngoại ngữ) và Công nghệ thông tin”.

Tích hợp trong dạy học ở tiểu học, nhìn từ sách giáo khoa hiện hành, PGS.TS. Nguyễn Thị Ly Kha, ĐHSP Tp.HCM bàn về tính tích hợp trong dạy học Ngữ pháp cho HS tiểu học, về việc xây dựng một mô thức cho SGK *Tiếng Việt* bậc tiểu học, từ góc nhìn về SGK *Tiếng Việt* các lớp 2, 3, 4, 5 hiện hành, dưới bình diện quan hệ giữa nội dung kiến thức ngữ pháp cung cấp cho HS với logic trình bày và mục đích yêu cầu HS cần đạt. Qua những quan sát, phân tích, so sánh các nội dung hữu quan, tác giả cho rằng bộ sách *Tiếng Việt* tiểu học hiện hành dù đã được biên soạn theo quan điểm và mô thức hợp lí nhất trong điều kiện hiện nay cũng sẽ được thay thế bằng những bộ sách mới. Ở bậc tiểu học, *tính hành dụng* lại càng cần được coi trọng. Vì vậy, quan điểm giao tiếp, quan điểm tích hợp và tính hành dụng là những nguyên tắc mà SGK Tiếng Việt sau năm 2015 cần phải đảm bảo đảm.

Chỉ là *Sơ nét về sách giáo khoa Việt Nam, Malaysia, Mỹ và việc dạy học*, nhưng ThS. Trần Đức Thuận, ĐHSP Tp.HCM đã cho người đọc một cái nhìn tổng quan về tính tích hợp trong SGK Việt Nam, Malayxia, Mỹ. Tác giả cho biết ở Mỹ “các môn học được cấu trúc với nhau, tạo nên những câu chuyện thống nhất gắn liền với các nội dung kiến thức cần dạy. Cùng một bài học, nhưng học sinh sẽ được học dần trong nhiều tuần, huy động kiến thức của nhiều môn học để giải quyết được những câu hỏi trong đấy”. Tác giả nhận định cần phải có một tổng chủ biên để đảm bảo tính thống nhất, tính tích hợp,... “một bộ sách tốt khi nó có thể phục vụ dạy học liên môn, góp phần phát triển toàn diện cho HS.”

ThS Trần Hoàng, ĐHSP. Tp. HCM khẳng định “nâng cao chất lượng giáo viên và cải cách sách giáo khoa theo hướng tích hợp là điều kiện rất cần thiết và bức bách”, giữ vai trò “quyết định thành bại đổi mới giáo dục”. Ở bậc

tiểu học, tích hợp là một quan điểm cơ bản trong việc xây dựng chương trình và sách giáo khoa, tổ chức một nội dung dạy học. Theo tác giả, ở tiểu học, tích hợp trong bộ môn Toán, Tiếng Việt, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội (các lớp 1, 2, 3) và lồng ghép các vấn đề như môi trường, biến đổi khí hậu, kỹ năng sống, dân số, sức khỏe sinh sản, vào các môn học và hoạt động giáo dục; xây dựng 2 môn học mới ở lớp 4, 5 gồm môn *Khoa học và công nghệ* trên cơ sở môn khoa học và kỹ thuật trong chương trình hiện hành; môn *Tìm hiểu xã hội* trên cơ sở môn lịch sử và địa lý ở lớp 4, 5 trong chương trình hiện hành và thêm một số vấn đề xã hội. Đồng thời tác giả cũng cho rằng người viết SGK phải được tập huấn để quán triệt nguyên tắc đổi mới chương trình, cách dạy và học tích hợp, phải vừa là nhà chuyên môn vừa là nhà sư phạm. Đội ngũ giáo viên hiện nay chưa đáp ứng được yêu cầu của hoạt động dạy học theo quan điểm tích hợp, việc đào tạo giáo viên ở tiểu học của các trường Sư phạm cũng phải theo hướng tích hợp.

Bản về hướng tích hợp các môn khoa học xã hội ở SGK bậc tiểu học, tác giả Phạm Hải Lê, ĐHSPTp.HCM, xem xét, đối chiếu các bài Tập đọc trong SGK *Tiếng Việt 3* với các bài đạo đức trong sách *Đạo đức 3* hiện hành về các phương diện: mục tiêu, nội dung, số lượng, cấu trúc các đơn vị kiến thức và hình thức thể hiện, và đi đến đề xuất cần “tích hợp nội dung giáo dục đạo đức qua các bài Tập đọc, Kể chuyện, Tập làm văn của môn *Tiếng Việt*” và khẳng định đây là công việc hoàn toàn có tính khả thi, sẽ góp phần “tránh tình trạng thiếu logic, chồng chéo nhầm chán, tránh lãng phí”. Tác giả cũng cho rằng để có thể biên soạn SGK theo hướng tích hợp đa môn, liên môn và xuyên môn cần có một tổng chủ biên. Tổng chủ biên sẽ là vị “nhạc trưởng” hướng dẫn tập thể các tác giả biên soạn được những cuốn sách tích hợp có giá trị, thiết thực cho công cuộc đổi mới chương trình và sách giáo khoa sắp tới.

Quan điểm tích hợp trong dạy học tiểu học còn được nhìn nhận từ bình diện tổ chức thư viện, với bài báo *Hơn một viện bảo tàng*, ThS. Trần Đức Thuận giới thiệu về Bảo tàng Thiếu nhi tại thành phố Indianapolis, bang Indiana của Hoa Kỳ. Qua việc mô tả và phân tích cách thức chuyển giao thông tin, cách thức hiện thực hoá tư tưởng “hands-on”, cách thức kết hợp giáo dục gia đình, nhà trường, xã hội, tác giả gọi cho người đọc về “triết lý giáo dục, tư tưởng giáo dục đổi mới, tích hợp mà nhiều bảo tàng thông thường khó đạt được”.

Nhìn nhận về vấn đề *Tích hợp tri thức môn đạo đức trong dạy học các môn học khác ở tiểu học: sự đòi hỏi, khả năng và điều kiện thực hiện*, tác giả Nguyễn Thị Thu, Đại học Sư phạm – Đại học Huế, nhấn mạnh sự đòi hỏi của tích hợp tri thức môn Đạo đức trong các môn học khác ở tiểu học. Tác giả khẳng định: “các giá trị đạo đức ở trong chương trình môn học sẽ không được học sinh cụ thể hóa thành hành vi nếu không gắn với hoạt động học tập các môn học”. Đồng thời, qua bài báo trên tác giả cũng nêu rõ khả năng, điều kiện tích hợp tri thức môn Đạo đức vào các môn học khác ở tiểu học và cho rằng “GV phải vượt lên trên cách nhìn quen thuộc về vai trò của từng môn học riêng rẽ, quan niệm đúng hơn về vị trí, vai trò của từng môn cũng như quan hệ tương tác giữa các môn học” để đảm bảo được tính tích hợp trong dạy học ở tiểu học.

ThS. Phan Thị Quỳnh Như, Khoa Tiểu học, trường Cao đẳng Sư phạm Kiên Giang bàn về việc dạy học tích hợp trong ba phân môn Tập đọc - Luyện từ và câu - Tập làm văn trong chương trình Tiếng Việt Tiểu học. Theo tác giả tích hợp là tư tưởng, là nguyên tắc, là quan điểm hiện đại trong giáo dục. Hiểu đúng và làm đúng quá trình tích hợp, giáo viên có thể đem lại những hiệu quả cụ thể đối với từng phân môn trong một thể thống nhất các môn học ở Tiểu học.

Với bài *Đôi nét về vấn đề tích hợp trong nội dung môn Tiếng Việt ở tiểu học và gợi ý xây dựng hoạt động ngoại khóa cho môn Tiếng Việt theo hướng tích hợp*, ThS. Lê Ngọc Tường Khanh, GV Khoa Giáo dục Tiểu học - ĐHSPTP HCM khẳng định tích hợp và sự cần thiết của việc dạy học theo hướng tích hợp; vấn đề tích hợp trong nội dung môn Tiếng Việt – chương trình Tiểu học hiện hành, Gợi ý xây dựng hoạt động ngoại khóa cho môn Tiếng Việt theo hướng tích hợp, gợi ý xây dựng một chuỗi các hoạt động ngoại khóa cho môn Tiếng Việt theo hướng tích hợp kiến thức và kỹ năng từ nhiều môn học khác nhau và một phần hướng đến năng lực chuyên biệt cho HS.

Vận dụng quan điểm tích hợp trong dạy học giải toán có lời văn ở tiểu học, Th.S. Vũ Anh Hoa, Trường Khoa GDTH, CĐSP Nghệ An cho rằng “thực tế trong dạy học Toán, người ta thường chỉ chú trọng đến kiến thức và kỹ năng môn Toán mà ít hoặc không đề ý, ít người quan tâm, đến những kỹ năng về Tiếng Việt”; nếu biết khai thác,

kết hợp và lồng ghép một cách nhuần nhuyễn việc rèn luyện một số kỹ năng Tiếng Việt vào trong quá trình dạy học giải toán có lời văn thì sẽ góp phần không nhỏ nâng cao hiệu quả giáo dục toàn diện. Khi dạy học giải toán có lời văn ở Tiểu học, tích hợp một số kỹ năng dạy học Tiếng Việt, như Rèn luyện kỹ năng tập đọc trong dạy học giải toán có lời văn; Rèn luyện kỹ năng viết trong dạy học giải toán có lời văn.

ThS. Đỗ Thị Nga, GV Khoa GDTH, ĐHSP TP. Hồ Chí Minh giới thiệu về “Bàn tay nặn bột – một phương pháp dạy học mang tính tích hợp cao”, do “ngoài việc chú trọng đến kiến thức khoa học, phương pháp dạy học BTNB còn chú trọng đến việc hình thành và rèn luyện một số kỹ năng khoa học cơ bản cho HS, như kỹ năng trình bày, kỹ năng thực hành, kỹ năng quan sát, phân tích, đánh giá,...”, tích hợp trong việc rèn kỹ năng diễn đạt bằng ngôn ngữ viết và ngôn ngữ nói, bằng hình vẽ hay biểu đồ, sơ đồ; tích hợp trong việc rèn kỹ năng làm thí nghiệm, thực hành. Đồng thời tác giả cũng phân tích về môn Tự nhiên - Xã hội và phương pháp dạy học “Bàn tay nặn bột”, tác giả chỉ rõ quy trình dạy học môn Tự nhiên - Xã hội bằng phương pháp BTNB, từ khâu *Đặt vấn đề, Chuẩn bị phương tiện dạy học, Chuẩn bị không gian tổ chức lớp học* đến *Xây dựng các bước lên lớp* (như HS làm việc toàn lớp, HS làm việc nhóm, HS chuẩn bị báo cáo, HS báo cáo, HS ghi chép vào vở thực nghiệm. Tác giả cũng đưa ra những đánh giá xác đáng về phương pháp BTNB cùng những kiến về SGK môn TN-XH, về sự kết hợp giữa nhà trường, gia đình, các nhà nghiên cứu, các giảng viên ở các trường đại học, về giải pháp khuyến khích tạo điều kiện cho GV linh hoạt khi thực hiện chương trình; thay đổi quan điểm đánh giá GV, đánh giá chất lượng dạy học.

Bàn về *Dạy học tích hợp giáo dục môi trường ở tiểu học*, ThS. Nguyễn Minh Giang, ĐHSP. Tp.HCM cho rằng “khi dạy học về môi trường luôn đi theo những tiêu chí chuẩn mực, chứ không dạy một cách chung chung và cảm tính”, theo ba cách tiếp cận “giáo dục về môi trường, giáo dục trong môi trường và giáo dục vì môi trường”, “tích hợp vào trong các môn học ở ba mức độ: mức độ toàn phần, mức độ từng bộ phận và mức độ liên hệ”, “những thế hệ học sinh tiểu học được giáo dục môi trường toàn diện như vậy sẽ có kiến thức và hành động bảo vệ môi trường, vì sự phát triển bền vững”, “để thực hiện được mục tiêu đó, chính những giáo viên tiểu học đóng vai trò chủ đạo trong việc triển khai nội dung và hành động đến với từng học sinh”.

So sánh dạng bài tập điền khuyết ở VBTTNXH 2 và tài liệu ES 2, tác giả Phạm Phương Anh, ĐHSP Tp.HCM cho rằng VBTTNXH 2 chưa được thiết kế trên cơ sở chú trọng tích hợp việc dạy kỹ năng đọc, viết cho học sinh thông qua việc làm bài tập môn TNXH; bài tập khá nặng về việc cung cấp, khắc sâu kiến thức khoa học cho học sinh một cách đơn thuần trong khi việc phát triển kỹ năng đọc, viết cho trẻ thông qua việc học tập khoa học lại ít được quan tâm. Tác giả cho rằng trên cơ sở sách giáo khoa môn Tự nhiên và Xã hội 2 theo hướng tích hợp như đã và đang có, việc tích hợp phát triển kỹ năng đọc viết thông qua hệ thống bài tập Tự nhiên và Xã hội sẽ được các nhà giáo dục, các nhà sư phạm chú ý hơn trong khi xây dựng chương trình và sách giáo khoa sau năm 2015, “để việc rèn luyện kỹ năng đọc, viết không phải chỉ là “cuộc độc hành” của môn Tiếng Việt trong nhà trường Tiểu học”.

Hội thảo cũng nhận được ý kiến về dạy học tích hợp ở tiểu học qua bài viết *Vài ý kiến về thực tế thực hiện dạy học theo hướng tích hợp ở tiểu học* của tác giả Đoàn Thị Ngân, Hiệu trưởng Trường Tiểu học Đặng Thị Rành, Thủ Đức, Tp.HCM. Từ sự thấu hiểu thực tiễn, tác giả nhận định “ý thức áp dụng dạy học tích hợp vào trong các môn học của giáo viên còn hạn chế. Đa số giáo viên chỉ cung cấp đầy đủ kiến thức, kỹ năng của bài học”, “không có sự liên kết, tích hợp”, “chỉ bổ sung thêm một vài dòng trong giáo án để đối phó”, “thực tế, nhiều giáo viên không thực hiện giáo dục tích hợp vào trong bài dạy”. Và đề xuất “trước tiên phải làm **thay đổi nhận thức của người thầy** về tác dụng, ý nghĩa của dạy học tích hợp. Bên cạnh đó, cần khuyến khích giáo viên đọc sách – báo, cập nhật tin tức, thời sự kịp thời để đưa vào bài dạy, giúp tiết học thêm sinh động, học sinh thích thú lắng nghe”.

Qua 23 báo cáo tham luận có thể nói bức tranh *dạy học tích hợp ở tiểu học: hiện tại và tương lai* đã được phác họa trên các phương diện: thực trạng, kinh nghiệm, ưu khuyết điểm, giải pháp, định hướng phát triển. Ban Tổ chức Hội thảo hy vọng rằng những tham luận được trình bày trên diễn đàn, cũng như những bài viết được đăng trong kỷ yếu sẽ được quan tâm chú ý, trao đổi, thảo luận và trao đổi tại hội trường. Trong khuôn khổ của Hội thảo này, chúng tôi hi vọng các đại biểu có thể tìm được tiếng nói chung, để sau Hội thảo chúng ta có những tác động tích cực đối với các cơ sở đào tạo, và đối với các cấp quản lý đồng thời có những nỗ lực từ chính bản thân mình để có

những đóng góp hiệu quả cho hoạt động đào tạo tiểu học trong giai đoạn mới. Hy vọng rằng với chiến lược, mục tiêu đúng đắn, giải pháp thích hợp, lý thuyết tích hợp sẽ góp phần nâng cao chất lượng đào tạo ở trường sư phạm và trường tiểu học trong giai đoạn mới.

Khoa GDTH, ĐHSP TPHCM